

**BÁO CÁO**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018**

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm đã triển khai các nội dung công việc theo đúng kế hoạch đề ra. Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện năm 2018, kế hoạch thực hiện năm 2019 của Công ty như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

**1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính:**

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2018	So sánh TH/KH	So sánh TH 2018/ TH 2017
1	Tổng doanh thu sau thuế	118.497.838.508	112.684.503.398	105%	105%
2	Tổng doanh thu trước thuế	110.181.984.805	103.634.676.871	106%	107%
2.1	Duy trì VS quận Long Biên	34.411.136.182	34.404.818.182	100%	104%
2.2	Duy trì VS huyện Gia Lâm	52.669.224.728	49.584.068.182	106%	112%
2.3	Duy trì thoát nước huyện G.Lâm	3.044.264.546	2.836.651.637	107%	170%
2.4	Duy trì chiếu sáng huyện G.Lâm	11.621.420.187	9.726.765.698	119%	121%
2.5	Vận hành bãi rác kiêu Kỵ	2.711.843.636	2.781.818.182	97%	39%
2.6	Duy trì VS đường vành đai 3	1.459.868.182	1.300.000.000	112%	113%
2.7	Hợp đồng dịch vụ	1.712.960.184	2.090.909.091	82%	56%
2.8	Duy trì cây xanh	1.266.191.117	659.645.900	192%	1019%
2.9	Doanh thu từ các hoạt động khác	1.285.076.043	250.000.000	514%	617%
3	Tổng chi phí	105.337.088.341	98.922.136.730	106%	107%
4	Lợi nhuận trước thuế	4.844.896.464	4.712.540.141	103%	103%

**2. Đánh giá kết quả thực hiện:**

**2.1. Những mặt đạt được:**

**2.1.1. Công tác tài chính và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

Trong bối cảnh có nhiều yếu tố bất lợi như giá xăng dầu tăng đột biến, chi phí nhân công, công cụ, vật tư tăng... Công ty vẫn đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra về doanh thu, lợi nhuận...

Quản lý tài chính, tài sản các khoản thu chi công khai, dân chủ, đúng quy định; đảm bảo nguồn lực tài chính cho các hoạt động của Công ty.

Tổng tài sản tính đến ngày 31/12/2018 là: **102,5 tỷ đồng**, giảm 0,3% so với năm 2017; Vốn chủ sở hữu tính đến ngày 31/12/2018 là **81,3 tỷ đồng**, tăng 1% so với năm 2017.

### **2.1.2. Công tác đấu thầu:**

Tham gia đấu thầu và trúng thầu các gói thầu:

- Quản lý, duy trì hệ thống thoát nước theo phân cấp trên địa bàn huyện Gia Lâm, giai đoạn 2018-2020; Giá trị trúng thầu: **10.401.045.000 đồng**.

- Quản lý vận hành, duy tu sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng theo phân cấp trên địa bàn huyện Gia Lâm, giai đoạn 2018 – 2020; Giá trị trúng thầu: **25.670.687.000 đồng**.

### **2.1.3. Công tác tổ chức điều hành sản xuất, kinh doanh:**

- Vệ sinh môi trường: Ổn định và giữ vững địa bàn duy trì VSMT toàn bộ 22 xã thị trấn thuộc huyện Gia Lâm và 05 phường trên địa bàn quận Long Biên; Chất lượng duy trì VSMT từng bước được nâng cao; Khối lượng thu gom vận chuyển rác trung bình đạt 300 tấn/ngày.

- Duy trì đô thị: Thực hiện các gói thầu duy trì hệ thống chiếu sáng, cây xanh, thoát nước đáp ứng yêu cầu các chủ đầu tư; Khối lượng thực hiện trong năm 2019: Quản lý duy tu, sửa chữa 234 trạm đèn chiếu sáng; 124 km rãnh, cống thoát nước; 7.000 cây xanh, 6.657 m<sup>2</sup> dải phân cách, bồn hoa.

- Công tác thu giá dịch vụ: Xây dựng và hoàn thiện phương án thu giá dịch vụ VSMT trong quý IV/2018, triển khai thực hiện trong quý I/2019.

### **2.1.4. Chăm lo đời sống người lao động:**

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động;

Thu nhập bình quân người lao động năm 2018:  $\approx$  7 triệu đồng/tháng tăng 6% so với năm 2017.

### **2.1.5. Công tác đầu tư:**

Đầu tư phương tiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sản xuất; Giá trị đầu tư năm 2018: **5,7 tỷ đồng**.

## **2.2. Tồn tại, hạn chế:**

### **2.2.1. Về điều hành sản xuất, kinh doanh:**

Công tác điều hành sản xuất đôi khi chưa linh hoạt, thiếu quyết liệt; Chưa chủ động trong việc tuyển dụng thay thế, bổ sung lao động VSMT một phần do mức thu nhập không cao, môi trường làm việc nặng nhọc.

Chưa xây dựng được cơ chế khoán hiệu quả nhằm khuyến khích, tạo sự chủ động cho cán bộ và người lao động;

### **2.2.2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

Chỉ tiêu lợi nhuận đạt kế hoạch đề ra tuy nhiên còn thấp; tỷ suất LNST/Vốn đạt 5,1%; Việc mở rộng địa bàn, mở rộng hoạt động SXKD khó khăn do các gói thầu cung cấp dịch vụ công ích cơ bản ổn định đến năm 2020.

### 2.2.3. Triển khai thực hiện dự án:

Dự án Đầu tư Khu xử lý tái chế phế thải xây dựng tại xã Kim Sơn triển khai chậm tiến độ do thời gian thẩm định các sở, ngành kéo dài; vướng mắc trong việc thỏa thuận xây dựng công trình bên ngoài đê, công trình sử dụng đất công...

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

### 1. Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2018	Kế hoạch TH năm 2019	So sánh KH 2019 /TH 2018
1	Tổng doanh thu sau thuế	118.497.838.508	118.276.042.515	99,8%
2	Tổng doanh thu trước thuế	110.181.984.805	108.772.895.378	99%
2.1	Duy trì VS quận Long Biên	34.411.136.182	34.104.131.276	99%
2.2	Duy trì VS huyện Gia Lâm	52.669.224.728	54.664.514.194	104%
2.3	Duy trì thoát nước huyện G.Lâm	3.044.264.546	3.298.003.175	108%
2.4	Duy trì chiếu sáng huyện G.Lâm	11.621.420.187	10.191.260.583	88%
2.5	Vận hành bãi rác kiêu Kỵ	2.711.843.636		0%
2.6	Duy trì VS đường vành đai 3	1.459.868.182	763.636.364	52%
2.7	Hợp đồng dịch vụ	1.712.960.184	1.568.459.092	92%
2.8	Duy trì cây xanh	1.266.191.117	2.340.163.421	185%
2.9	Liên kết, hợp tác kinh doanh trụ sở		632.727.273	
2.10	Doanh thu từ các hoạt động khác	1.285.076.043	1.210.000.000	94%
3	Tổng chi phí	105.337.088.341	104.890.501.267	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	4.844.896.464	3.882.394.111	80%

### 2. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:

#### 2.1. Công tác tổ chức, điều hành sản xuất:

Triển khai thực hiện các gói thầu duy trì VSMT, duy trì đô thị, hợp đồng dịch vụ, công tác thu giá dịch vụ VSMT năm 2019 đảm bảo chất lượng, hiệu quả đạt các chỉ tiêu đã đề ra về doanh thu, lợi nhuận...

Rà soát điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, xây dựng cơ chế khoán nội bộ đến từng tổ đội sản xuất và người lao động.

Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý hệ thống cây xanh, chiếu sáng, thoát nước trên địa bàn huyện Gia Lâm đồng bộ, toàn diện. Từng bước tạo dựng hình ảnh và nâng cao tính chuyên nghiệp trong lĩnh vực duy trì đô thị.

#### 2.2. Công tác đấu thầu:

Tham gia đấu thầu gói thầu: Duy trì VSMT đường Vành đai 3 trên cao; Thời điểm đấu thầu: quý II năm 2019; Giá trị gói thầu (dự kiến): **≈ 6 tỷ đồng/năm**

Chuẩn bị đủ điều kiện sẵn sàng tham gia đấu thầu các gói thầu duy trì VSMT, duy trì cây xanh, chiếu sáng, thoát nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

## 2.3. Công tác đầu tư:

### 2.3.1. Đầu tư phương tiện, thiết bị:

Đầu tư kịp thời phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất: Kinh phí đầu tư (dự kiến) năm 2019: **6,57 tỷ đồng**; Cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chủng loại	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Xe quét hút dung tích 5m3	xe	1	1.500.000.000	1.500.000.000	
2	Xe cuốn ép, hoocklift vận chuyển rác 7-10 tấn	xe	1	2.050.000.000	2.050.000.000	
3	Xe nâng	xe	1	800.000.000	800.000.000	
4	Thiết bị trung chuyển, nén ép rác 10 tấn/h (bố trí tại các điểm trung chuyển, tập kết rác)	Trạm	2	500.000.000	1.000.000.000	
5	Thùng container phục vụ trạm ép	Thùng	4	105.000.000	420.000.000	
6	Xe công vụ (07 chỗ)	xe	1	800.000.000	800.000.000	
<b>Tổng cộng (Chi phí thiết bị)</b>					<b>6.570.000.000</b>	

### 2.3.2. Triển khai thực hiện dự án:

Tiếp tục đề xuất đầu tư dự án khu xử lý tái chế phế thải xây dựng tại xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội với những nội dung chính:

- Công suất xử lý PTXD: 1000 tấn/ngày;
- Diện tích: 3,75 ha;
- Tổng mức đầu tư đề nghị điều chỉnh: **56 tỷ đồng**

Trong đó:

- + Chi phí XD: 10,4 tỷ đồng;
- + Chi phí thiết bị: 25,1 tỷ đồng;
- + Chi phí GPMB: 11,2 tỷ đồng;
- + Chi phí QLDA: 0,73 tỷ đồng;
- + Chi phí TVXD: 2,6 tỷ đồng;
- + Chi khác: 1,0 tỷ đồng;
- + Dự phòng: 5,1 tỷ đồng;

(Tổng mức đầu tư được thông qua đại hội cổ đông năm 2018 là 44,36 tỷ đồng.

Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh tăng 15,6 tỷ do bổ sung thêm các hạng mục theo ý kiến thẩm định của các sở Xây dựng, Khoa học công nghệ... bao gồm: dây chuyền công nghệ ép gạch, hệ thống xử lý nước thải, xe tưới nước, xe vận chuyển...)

- Nguồn vốn đầu tư:
- + Vốn tự có nhà đầu tư  $\approx$  15 tỷ đồng;
- + Vốn vay quỹ đầu tư phát triển  $\approx$  41 tỷ đồng;
- Thời gian thu hồi vốn: 9 năm

#### 2.4. Công tác mở rộng hoạt động kinh doanh, dịch vụ:

Xây dựng phương án hợp tác kinh doanh nhằm khai thác có hiệu quả cơ sở hạ tầng tại 211 Ngọc Lâm;

Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ: Thu gom, xử lý rác thải làng nghề, hộ kinh doanh; cung cấp dịch vụ cây xanh, thoát nước, vệ sinh công nghiệp cho các trường học và các khu đô thị: Ecopark, Đặng Xá, Việt Hưng...

#### 2.5. Quản lý tài chính và các hoạt động khác:

Đảm bảo kiểm soát an toàn tài chính; hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư, tài sản công ty; Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động, phấn đấu tăng thu nhập cho người lao động  $\approx$  7% so với năm 2018.

#### Nơi nhận:

- C. ty TNHH MTV MTĐT Hà Nội;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban GD;
- Các phòng, ban công ty;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

*Quang*

**Phùng Thanh Nam**



